

Số: 2169 /SXD-CPXD Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 02 năm 2016.

Về báo cáo kết quả rà soát và xử
lý các dự án đã được cấp phép
xây dựng nhưng chậm triển khai
thực hiện trên địa bàn Khu trung
tâm Thành phố.

Kính gửi: Ủy ban nhân dân thành phố.

Căn cứ Quyết định số 3782/QĐ-UBND ngày 03 tháng 8 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố về thành lập Tổ công tác xử lý các dự án đã được cấp phép xây dựng nhưng chậm triển khai thực hiện trên địa bàn Khu trung tâm Thành phố.

Ngày 18 tháng 8 năm 2015, Sở Xây dựng - Tổ trưởng Tổ công tác ban hành Kế hoạch số 9249/KH-SXD-CPXD về tổ chức thực hiện việc rà soát và xử lý các dự án đã được cấp phép xây dựng nhưng chậm triển khai thực hiện trên địa bàn Khu trung tâm Thành phố.

Qua kiểm tra và rà soát, Sở Xây dựng - Tổ trưởng Tổ công tác báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố như sau:

I. Về phạm vi và đối tượng rà soát, kiểm tra:

Trước đây, theo báo cáo của Sở Xây dựng tại Công văn số 5388/SXD-CPXD ngày 27 tháng 5 năm 2015 về việc rà soát lại các dự án đầu tư xây dựng đã được cấp phép nhưng không thực hiện hoặc xây dựng dở dang trên địa bàn quận 1 và quận 3, Sở Xây dựng đã tiến hành rà soát các công trình đã được Sở Xây dựng cấp giấy phép xây dựng và phê duyệt dự án từ năm 2004 đến năm 2014 (thời gian là 10 năm) gồm 508 công trình và 01 công trình được cấp giấy phép xây dựng năm 1996 (Căn hộ và văn phòng của Công ty Liên doanh Trung tâm thương mại và căn hộ Sài Gòn tại số 11D Thi Sách, phường Bến Nghé, quận 1), trong đó, trên địa bàn Khu trung tâm Thành phố có tổng cộng 53 dự án chậm triển khai thực hiện.

Ngày 18 tháng 8 năm 2015, Sở Xây dựng - Tổ trưởng Tổ công tác đã có Công văn số 9254/SXD-CPXD đề nghị chủ đầu tư của 53 dự án nêu trên báo cáo tình hình thực hiện và cam kết tiến độ thực hiện dự án (theo Biểu mẫu số 1) nhằm nắm bắt những nguyên nhân, khó khăn vướng mắc của dự án trong quá trình triển khai thực hiện, tìm giải pháp phối hợp giải quyết, đôn đốc các chủ đầu tư cam kết tiến độ thực hiện để sớm hoàn thành công trình đưa vào sử dụng, đảm bảo mỹ quan đô thị trong khu trung tâm Thành phố theo đúng nội dung chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Lê Hoàng Quân tại Thông báo số 413/TB-VP ngày 04 tháng 6 năm 2015 của Văn phòng Ủy ban nhân thành phố.



Tổ Công tác đã tổ chức cuộc họp tiếp xúc với chủ đầu tư các dự án nêu trên (chỉ có 13/53 chủ đầu tư tham dự). Sau đó, Tổ Công tác nhận được 30/53 bản báo cáo giải trình của các chủ đầu tư.

II. Kết quả rà soát:

Qua rà soát danh sách **53** dự án đã được Sở Xây dựng cấp giấy phép xây dựng nhưng chậm triển khai thực hiện trên địa bàn Khu trung tâm Thành phố nêu trên, trong đó:

- **02** dự án đã có quyết định thu hồi chấm dứt thực hiện dự án (*theo Phụ lục 1*).
- **07** dự án hiện nay đang triển khai các bước chuẩn bị thi công theo giấy phép xây dựng đã cấp (*theo Phụ lục 2*).
- **30** dự án chưa khởi công xây dựng nhưng giấy phép xây dựng đã hết hiệu lực khởi công xây dựng theo quy định (*theo Phụ lục 3*).
- **14** dự án đã triển khai thi công xây dựng nhưng đang ngưng thi công xây dựng dở dang (*theo Phụ lục 4*).

Như vậy, thực tế hiện nay Khu trung tâm Thành phố còn lại **44** dự án đã được Sở Xây dựng cấp giấy phép xây dựng nhưng chậm triển khai thực hiện, trong đó gồm **30** dự án chưa khởi công xây dựng nhưng giấy phép xây dựng đã hết hiệu lực khởi công xây dựng theo quy định (*theo Phụ lục 3*) và **14** dự án đã triển khai thi công xây dựng nhưng đang ngưng thi công xây dựng dở dang (*theo Phụ lục 4*), cụ thể như sau:

1. Đối với dự án chưa khởi công xây dựng (*theo Phụ lục 3*):

Trong tổng số **30** dự án chưa khởi công xây dựng (*theo Phụ lục 3*) có 17 dự án chủ đầu tư chưa tháo dỡ hiện trạng cũ và 13 dự án đã tháo dỡ hiện trạng cũ, để đất trống (*Trung tâm văn hóa đa năng của Tổng Công ty Văn hóa Sài Gòn tại số 62 Trần Quang Khải, P.Tân Định - quận 1*); hoặc đang sử dụng làm bãi đậu xe (*Nhà văn phòng tại số 7 Lê Thị Hồng Gấm - P.Nguyễn Thái Bình - quận 1; Nhà văn phòng của Liên minh HTX, Tp.HCM tại số 52-54 Bùi Thị Xuân, P.Bến Thành, quận 1; Nhà văn phòng của Cty CP Dược phẩm 2-9 tại số 136 Lý Chính Thắng, P.07 - quận 3*); hoặc đang kinh doanh nhà hàng sân vườn, quán nhậu, buôn bán (*Khách sạn của Công ty TNHH Phát triển địa ốc An Cư tại số 20 Cao Bá Quát và 74/13-13A-13B-13D, 74/10B, 73/3 Hai Bà Trưng, P.Bến Nghé - quận 1; Khu nhà ở cao tầng Hoàng Long của Cty TNHH xây dựng Việt Phát tại số 212B/C79 Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1*).

Đồng thời, đến thời điểm hiện nay, đối với **30** dự án chưa khởi công xây dựng nêu trên (*theo Phụ lục 3*), Giấy phép xây dựng đã hết hiệu lực khởi công xây dựng theo quy định.

2. Đối với dự án đã triển khai thi công xây dựng nhưng đang ngưng thi công xây dựng dở dang (*theo Phụ lục 4*):

Trong tổng số **14** dự án đã triển khai thi công xây dựng nhưng ngưng thi công xây dựng dở dang (*theo Phụ lục 4*) có 05 dự án đang sử dụng kinh doanh quán ăn, buôn bán, bãi giữ xe (*Cao ốc văn phòng và căn hộ của Công ty Liên doanh Trung tâm thương mại và căn hộ Sài Gòn tại số 11D Thi Sách, phường Bến Nghé, quận 1; Văn phòng, khách sạn của Công ty TNHH TM-DV-DL*

Hoàng Luận tại số 76-78-80 Hồ Tùng Mậu, P. Bến Nghé, Q.1; Cao ốc văn phòng của Cty TNHH 1 thành viên XD Thái Bình Dương tại số 43-45-47 Nguyễn Thị Minh Khai, P. Bến Nghé, Q.1; Khách sạn của Trần Hải An, Vũ Thị Hòa tại số 38-40 Nguyễn An Ninh, P. Bến Thành, Q.1 và Nhà văn phòng Cty TNHH XD Hồng Bảo tại số 27-29 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1) và còn lại 09 dự án ngưng thi công xây dựng để dở dang làm mất mỹ quan Khu Trung tâm thành phố.

3. Liên quan đến dự án Sài Gòn One Tower tại số 34 đường Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, Sở Xây dựng đã có báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố tại Văn bản số 14810/SXD-CPXD ngày 18 tháng 11 năm 2015.

III. Ý kiến của các chủ đầu tư:

a) Về nguyên nhân khó khăn, vướng mắc:

- Tình hình kinh doanh bất động sản tại thành phố Hồ Chí Minh trong những năm qua không được thuận lợi, ảnh hưởng lớn đến hoạt động của các doanh nghiệp trong lĩnh vực đầu tư xây dựng, dự án đã khởi công đang xây dựng kéo giãn tiến độ hoặc thi công chậm và cầm chừng.

- Gặp khó khăn về tài chính nên chưa chuẩn bị đủ nguồn vốn để xây dựng công trình. Trong quá trình thực hiện dự án, doanh nghiệp phải vay vốn ngân hàng với lãi suất rất cao; khó tiếp cận được nguồn vốn vay từ ngân hàng. Thực tế hiện nay hàng hóa bán ra rất chậm vì thế các doanh nghiệp gặp khó khăn về nguồn vốn, lãi vay, bán sản phẩm,....

- Vướng mắc liên quan đến vấn đề thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; tiến hành thi công xây dựng công trình sai nội dung giấy phép xây dựng đã cấp; không đủ khả năng tài chính để tiếp tục thực hiện dự án và đang tiến hành thủ tục thay đổi chủ đầu tư.

b) Kiến nghị của các chủ đầu tư:

- Các chủ đầu tư có văn bản báo cáo đề nghị được gia hạn giấy phép xây dựng, nêu rõ khó khăn, vướng mắc và cam kết tiến độ và thời gian thực hiện hoàn tất khi được xem xét gia hạn.

- Có chính sách để ngân hàng mở rộng việc cho vay, giảm lãi suất và tăng thời gian vay; ngân hàng tích cực hỗ trợ doanh nghiệp trong việc giảm lãi vay ngân hàng, hạ lãi vay đối với các khoản vay cũ nhưng không làm phát sinh chi phí vì doanh nghiệp đang vô cùng khó khăn.

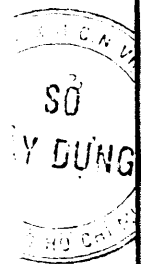
- Cần xem xét lại việc tính toán nghĩa vụ tài chính khi giao đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Kiến nghị các sở ngành chấp thuận điều chỉnh chỉ tiêu quy hoạch – kiến trúc, điều chỉnh công năng công trình phù hợp nhu cầu sử dụng thực tế, tạo hiệu quả cho dự án, tránh gây lãng phí.

IV. Nhận xét và kiến nghị:

1. Nhận xét:

Qua rà soát các dự án nêu trên thì nhìn chung hầu hết các dự án đang gặp khó khăn về tài chính nên không đủ năng lực thực hiện dự án, cũng như tình hình kinh doanh bất động sản tại thành phố Hồ Chí Minh trong những năm qua



không được thuận lợi. Do đó, dẫn đến việc các dự án chậm triển khai, xây dựng dở dang rồi ngưng thi công hoặc tháo dỡ công trình hiện hữu để đất trống, cho thuê làm bãi giữ xe, quán ăn, buôn bán, ... điều này làm ảnh hưởng đến mỹ quan đô thị, gây lãng phí trong khai thác sử dụng tài nguyên đất đai Khu trung tâm thành phố.

2. Kiến nghị:

Trên cơ sở kết quả rà soát nêu trên, Tổ Công tác đã tiến hành cuộc họp và thống nhất ý kiến, đề xuất Ủy ban nhân thành phố như sau:

2.1. Đối với các dự án, công trình chưa khởi công xây dựng trên địa bàn Khu trung tâm thành phố và đến nay Giấy phép xây dựng đã hết hiệu lực khởi công xây dựng theo quy định: Giao Sở Xây dựng có Thông báo bằng văn bản gửi chủ đầu tư của dự án về việc Giấy phép xây dựng đã hết hiệu lực khởi công xây dựng theo quy định. Khi chủ đầu tư lập lại hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xây dựng, Sở Xây dựng sẽ giải quyết việc cấp giấy phép xây dựng công trình trên cơ sở các chỉ tiêu quy hoạch – kiến trúc được quy định tại Quy chế quản lý không gian kiến trúc cảnh quan đô thị Khu trung tâm hiện hữu Thành phố Hồ Chí Minh (930ha) đã được Ủy ban nhân dân thành phố ban hành tại Quyết định số 3457/QĐ-UBND ngày 28/6/2013 mà không sử dụng lại chỉ tiêu cũ của ranh dự án đã được phê duyệt cập nhật trong khu 930ha. Đồng thời, Sở Quy hoạch – Kiến trúc thông qua Hội đồng Kiến trúc - Quy hoạch thành phố cân đối các chỉ tiêu kiến trúc quy hoạch đối với các công trình xây dựng trong ô phố để đảm bảo sự phù hợp Quy chế khu 930ha.

2.2. Đối với dự án đã triển khai thi công xây dựng nhưng đang ngưng thi công xây dựng dở dang (**14 dự án - theo Phụ lục 4**):

- Giao Sở Xây dựng có Thông báo bằng văn bản gửi chủ đầu tư của dự án phải khẩn trương tiếp tục triển khai thực hiện lại dự án theo đúng nội dung Giấy phép xây dựng đã cấp trong thời hạn 06 tháng (*kể từ ngày ban hành Thông báo này*) để sớm hoàn thành công trình đưa vào sử dụng, đảm bảo mỹ quan đô thị Khu trung tâm thành phố. Quá thời hạn nêu trên mà chủ đầu tư vẫn chưa triển khai thực hiện lại dự án, giao Sở Xây dựng thu hồi Giấy phép xây dựng. Khi chủ đầu tư lập lại hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xây dựng, Sở Xây dựng sẽ giải quyết việc cấp giấy phép xây dựng công trình trên cơ sở các chỉ tiêu quy hoạch – kiến trúc được quy định tại Quy chế khu 930ha mà không sử dụng lại chỉ tiêu cũ của ranh dự án đã được phê duyệt cập nhật trong khu 930ha. Đồng thời, Sở Quy hoạch – Kiến trúc thông qua Hội đồng Kiến trúc - Quy hoạch thành phố cân đối các chỉ tiêu kiến trúc quy hoạch đối với các công trình xây dựng trong ô phố để đảm bảo sự phù hợp Quy chế khu 930ha.

- Giao các Sở - Ngành có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ của mình, yêu cầu các chủ đầu tư tập trung thực hiện dự án để sớm hoàn thành công trình đưa vào sử dụng, đảm bảo mỹ quan đô thị trong Khu trung tâm thành phố và không chấp thuận đầu tư mới cho các chủ đầu tư nêu trên khi chưa xây dựng hoàn thành dự án.

2.3. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban nhân dân quận 1 và quận 3 rà soát và thu hồi các giấy phép đăng ký kinh doanh đã cấp (*làm bãi giữ xe, quán*

ăn, buôn bán,...) tại các địa điểm nêu trên và không giải quyết đối với các trường hợp đề nghị cấp mới.

2.4. Đối với chủ đầu tư của các công trình trong khu trung tâm thành phố (khu 930ha) chỉ được phép tháo dỡ công trình hiện hữu sau khi đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng (trừ trường hợp các công trình có nguy cơ sụp đổ được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép tháo dỡ) và phải lập phương án tháo dỡ đáp ứng các yêu cầu theo quy định tại Điều 118 Luật Xây dựng năm 2014 để tránh trường hợp chủ đầu tư tháo dỡ để trống gây nhếch nhác ảnh hưởng mỹ quan đô thị thành phố.

2.5. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp Sở Tài chính rà soát và đề xuất biện pháp xử lý cụ thể các trường hợp nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước đã được phê duyệt theo Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ (Ban chỉ đạo 09) theo đúng chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố tại Công văn số 5512/UBND-ĐTMT ngày 24/10/2014 và Công văn số 4562/UBND-ĐTMT ngày 07/8/2015. Trường hợp chủ đầu tư không thực hiện dự án theo đúng mục đích sử dụng đất được giao thuê và quy hoạch được duyệt, kiến nghị Ủy ban nhân dân thành phố thu hồi và bán đấu giá theo quy định. Khi xem xét giao đất lại thì căn cứ theo các chỉ tiêu kiến trúc quy hoạch của Quy chế khu 930ha.

2.6. Ngoài ra, trên địa bàn Khu trung tâm thành phố (khu 930ha) còn tồn tại những trường hợp đã được Ủy ban nhân dân thành phố giao thuê đất nhưng hiện nay đã tháo dỡ công trình hiện hữu và nhiều năm không thực hiện dự án (chưa lập thủ tục cấp giấy phép xây dựng) theo quy định (Dự án Tháp SIC của Công ty Cổ phần Sài Gòn Kim Cương tại Khu tứ giác Lê Lợi – Nam Kỳ Khởi Nghĩa – Lê Thánh Tôn – Nguyễn Trung Trực, phường Bến Thành, quận 1). Đồng thời, theo ý kiến của Ủy ban nhân dân quận 1, hiện nay cũng gặp khó khăn trong thực hiện tái định cư tại chỗ cho các dự án trên địa bàn quận 1. Do đó, Tổ Công tác kiến nghị Ủy ban nhân dân thành phố giao Sở Tài nguyên và Môi trường rà soát và thu hồi các dự án giao thuê đất nhưng không thực hiện dự án theo đúng nội dung chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố tại Văn bản số 2553/VP-ĐTMT ngày 23/3/2015 của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố và giao cho nhà đầu tư khác để thực hiện dự án (có tính toán phương án tái định cư cho các hộ dân trong Khu trung tâm thành phố).

Kính trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, chỉ đạo./. 

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để báo cáo); /
- Sở: TN&MT, TP, QH-KT, TC, KH&ĐT;
- Thanh tra thành phố;
- UBND quận 1, quận 3;
- Lưu: VT, CPXD.



Quách Hồng Tuyền
Tổ trưởng Tổ công tác

PHỤ LỤC 1

DANH SÁCH CÁC CÔNG TRÌNH ĐÃ ĐƯỢC CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG NHỮNG ĐÃ CÓ QUYẾT ĐỊNH THU HỒI CHẤM DỨT THỰC HIỆN DỰ ÁN

STT	Tên công trình	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Số tầng	Giấy tờ pháp lý về quyền sử dụng đất	Số và ngày cấp GPXD hoặc QĐ phê duyệt DABT	Tình hình thực hiện dự án			Ghi chú
							Hiện trạng xây dựng	Đã có bản báo cáo	Chưa có bản báo cáo	
1	Văn phòng	Cty Dịch vụ công ích quận 3	200B Võ Văn Tần, phường 9, quận 3	10	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT 01072 ngày 09/6/2010 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp.	31/GPXD 21/02/2011	Chưa tháo dỡ hiện trạng cũ.	X		Sở Xây dựng đã có Quyết định số 57/QĐ-SXD-CPXD ngày 24/01/2013 về việc thu hồi và hủy bỏ Giấy phép xây dựng số 31/GPXD ngày 21/02/2011 do Sở Xây dựng cấp.
2	Nhà văn phòng	Công ty TNHH Liên doanh Golden Saigon Plaza	130 Hàm Nghi, phường Bến Thành, quận 1	21	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 000058QSDD/CQĐV ngày 31/10/1994 do Sở Địa chính cấp.	73/GPXD-SXD-TKCS 13/5/2009	Đã khởi công xây dựng gói thầu "cọc thử, thí nghiệm cọc và khảo sát địa chất bổ sung" và đất trống đang làm bãi giữ xe.		X	Ủy ban nhân dân thành phố đã có Quyết định số 3796/QĐ-UBND ngày 17/3/2013 về việc chấm dứt hoạt động trước thời hạn của Công ty TNHH Liên doanh Golden Saigon Plaza.

PHỤ LỤC 2

DANH SÁCH CÁC CÔNG TRÌNH ĐÃ ĐƯỢC CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG HIỆN NAY ĐANG TRIỂN KHAI CÁC BƯỚC CHUẨN BỊ ĐỂ TIẾP TỤC THI CÔNG LẠI DỰ ÁN THEO GPXD ĐÃ CẤP

STT	Tên công trình	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Số tầng	Giấy tờ pháp lý về quyền sử dụng đất	Số và ngày cấp GPXD hoặc QĐ phê duyệt DADT	Tình hình thực hiện dự án			Ghi chú
							Hiện trạng xây dựng	Đã có bản báo cáo	Chưa có bản báo cáo	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
1	Trung tâm văn hóa, giải trí và VP	Tổng Cty Văn hóa Sài Gòn - Cty TNHH 1 thành viên	30-32 Yersin, P.Nguyễn Thái Bình - quận 1	10	Quyết định số 1031/QĐ-UBND ngày 07/3/1996 của UBND thành phố.	46/GPXD 04/5/2011	Đã xây dựng cọc tường vây và 02 cọc khoan nhồi đường kính 1000mm để thi công.	X		Sở Xây dựng đã có Văn bản số 812/SXD-CPXD ngày 18/01/2016 về việc chấp thuận cho Công ty được tiếp tục thi công xây dựng theo Giấy phép xây dựng số 110/GPXD ngày 22/7/2011 do Sở Xây dựng cấp.
2	Văn phòng	Cty CP-DV Tổng hợp Sài Gòn	277-279 Lý Tự Trọng, P.Bến Thành - Q.1	9	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T00027QSDĐ/174/UB ngày 13/01/1999 do UBND thành phố cấp.	248/GPXD 15/11/2010	02 hầm, trệt, lửng, cột lầu 01 đang thi công.	X		Chủ đầu tư đang triển khai xây dựng đến tầng 3.

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
3	Cao ốc VP	Cty CP Công nghiệp cao su Miền Nam	180 Nguyễn Thị Minh Khai, P.06 - Q.3	14	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T 00438 ngày 20/7/2007 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp.	106/GPXD 14/7/2011	Xong 30% cọc tường vây và 10% cọc đại trả	X		Lý do chậm thực hiện: Gặp khó khăn về tài chính và thị trường và công ty có trên 51% vốn thuộc sở hữu nhà nước nên bị hạn chế đầu tư ngoài ngành theo quy định của Nhà nước; Sở Xây dựng đã có Văn bản số 12751/SXD-CPXD ngày 13/10/2015 chấp thuận cho Công ty tiếp tục thi công theo đúng nội dung Giấy phép xây dựng đã cấp và hiện nay, Công ty đang lập thiết kế kỹ thuật để được thẩm định và phê duyệt theo theo đúng quy định Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng.
4	Văn phòng	Ngân hàng NN và PTNT	50 Bến Chương Dương, P. Nguyễn Thái Bình - quận 1	20	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T00678 ngày 14/7/2008 do UBND thành phố cấp	18/GPXD 18/01/2015	Đang thi công.	X		Đã có Thông báo số 63/TB-NHNNo-BQLDA ngày 01/6/2015 về việc thông báo khởi công xây dựng ngày 01/6/2015. Tiến độ thực hiện dự án: 36 tháng.
5	Văn phòng và nhà khách (giai đoạn 1)	Văn phòng B - Nhà khách Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam	7A - B Bùi Thị Xuân, Phường Bến Thành, Quận 1	14	Quyết định số 3728/QĐ-UBND ngày 31/7/2014 của UBND thành phố chấp thuận cho Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam sử dụng đất tại số 7A - B Bùi Thị Xuân, Phường Bến Thành, Quận 1	199/GPXD 17/12/2014	Đã tháo dỡ, đất trống, đang chuẩn bị thi công.	X		Dự án trong quá trình đấu thầu (lần 2) lựa chọn nhà thầu thi công xây lắp và thiết bị. Đồng thời, sẽ triển khai dự án đúng tiến độ (thời gian thi công là 18 tháng)
6	Cao ốc văn phòng	Tổng Công ty xây dựng Sài Gòn - TNHH MTV	184 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 06, Quận 3	8	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CT 08066 ngày 26/11/2001 do Ủy ban nhân dân thành phố cấp, đã đăng ký thay đổi ngày 17/02/2012 tại Sở Tài nguyên và Môi trường.	197/GPXD 17/12/2014	Đã tháo dỡ, đất trống đang tập kết thiết bị thi công.	X		Dự án đang thực hiện các thủ tục đấu thầu, chuẩn thầu. Đồng thời, sẽ triển khai thi công trong tháng 9/2015 và hoàn thành sau 16 tháng thi công.

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
7	Khách sạn	Trần Xuân Toàn	171-173 Điện Biên Phủ, P.Đakao - quận 1	10	Giấy chứng nhận QSHNƠ và QSDĐ số 5817/2008/UB-GCN ngày 31/12/2008 do UBND quận 1; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH00305 ngày 08/10/2013 do UBND quận 1 cấp	123/GPXD 10/8/2011	Đã tháo dỡ, đất trống.		X	Đã chuyển nhượng cho chủ đầu tư mới, do đó, Sở Xây dựng Văn bản số 130/SXD-CPXD ngày 07/12/2015 về việc tham định thiết kế cơ sở. Hiện nay, chủ đầu tư đang triển khai các bước tiếp theo theo đúng quy định.

PHỤ LỤC 3

DANH SÁCH CÁC CÔNG TRÌNH ĐÃ ĐƯỢC CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG NHƯNG CHƯA KHỞI CÔNG XÂY DỰNG GIẤY PHÉP XÂY DỰNG ĐÃ HẾT HIỆU LỰC CÔNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH THEO QUY ĐỊNH

STT	Tên công trình	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Số tầng	Giấy tờ pháp lý về quyền sử dụng đất	Số và ngày cấp GPXD hoặc QĐ phê duyệt DABT	Tình hình thực hiện dự án			Ghi chú (Giải trình của chủ đầu tư)
							Hiện trạng xây dựng	Đã có bản báo cáo	Chưa có bản báo cáo	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
1	Khách Sạn	Nguyễn Tấn Long - Đồng Thái Hòa	255 - 257 Lê Thánh Tôn - P.Bến Thành - quận 1	7	Hợp đồng mua bán nhà số 291/HĐ- MBN ngày 03/9/1999 và số 028785 ngày 22/9/2003 của Phòng Công chứng số 1.	48/GPXD 18/3/2004	Chưa tháo dỡ, hiện trạng đang kinh doanh khách sạn với quy mô trệt, lửng, 06 lầu, sân thượng.		X	Chưa có văn bản giải trình
2	Văn Phòng	Ngân Hàng TM CP XNK Việt Nam	7 Lê Thị Hồng Gấm - P.Nguyễn Thái Bình - quận 1	4	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 10308/2000 ngày 15/9/2000 do UBND thành phố cấp.	114/GPXD 08/6/2004	Đã tháo dỡ, chưa thi công, hiện đang làm bãi đậu xe	X		Chủ đầu tư đang xem xét phê duyet dự án đầu tư với quy mô 40 tầng và 05 tầng hầm nên chưa xin giấy phép xây dựng để thực hiện dự án đầu tư theo đúng quy định pháp luật hiện hành.
3	Văn Phòng	Ngân hàng TMCP Quân Đội	20 Cao Bá Quát - P Bến Nghé - quận 1	8	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 15934/2002 ngày 11/7/2002 do UBND thành phố cấp.	179/GPXD 25/8/2004	Đã tháo dỡ, hiện đang kinh doanh nhà hàng sân vườn: trệt (kết cấu khung thép, lợp mái).		X	Chưa có văn bản giải trình
4	Văn Phòng	Liên minh HTX Tp.HCM	52-54 Bùi Thị Xuân, P.Bến Thành, quận 1	12	Quyết định số 5838/QĐ-UBND ngày 24/11/2004 của UBND thành phố.	49/GPXD 08/2/2006	Đã tháo dỡ (đất trống), chưa thi công, hiện đang làm bãi đậu xe.	X		Lý do chậm thực hiện: Do Giấy phép xây dựng số 49/GPXD ngày 08/02/2006 đã hết hiệu lực khởi công. Chủ đầu tư đang tiến hành thủ tục cấp lại giấy phép xây dựng.

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
5	Văn phòng, nhà ở	Phan Trường Sơn	153/6 Nguyễn Thị Minh Khai, P. Phạm Ngũ Lão, quận 1	5	Hợp đồng cho tặng nhà số 13586/HĐ TCN ngày 17/10/2001, đăng bộ tại Sở Địa chính - Nhà đất ngày 23/10/2001	151/GPXD 22/5/2006	Chưa tháo dỡ, hiện trạng biệt thự cũ 01 tầng.		X	Chưa có văn bản giải trình
6	Văn phòng	Cty SX kinh doanh và DV 990	214 Nguyễn Trãi, P. Nguyễn Cư Trinh quận 1	10	Quyết định công nhận quyền sử dụng đất số 327/QĐ-DD ngày 22/8/1992 do Ban Quản lý ruộng đất cấp.	276/GPXD 27/11/2006	Chưa tháo dỡ, đang kinh doanh khách sạn với quy mô hầm, trệt, 05 lầu.	X		Lý do chậm thực hiện: Đang xin chủ trương Bộ Công an huy động vốn để triển khai xây dựng. Cam kết: Sau khi được Bộ Công an chấp thuận phê duyệt cho huy động vốn, đơn vị sẽ gửi báo cáo gửi Sở Xây dựng.
7	Khu nhà ở cao tầng Hoàng long	Cty TNHH xây dựng Việt Phát	212B/c79 Nguyễn Trãi, P. Nguyễn Cư Trinh, quận 1	10	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T00085 ngày 24/8/2005 do UBND thành phố cấp.	186/KQ-SXD-TDTKCS 12/12/2006	Đã tháo dỡ, hiện trạng khu sắt, mái tôn đang kinh doanh quán nhậu và bãi giữ xe.		X	Chưa có văn bản giải trình
8	Văn phòng	Cty CP đào tạo-nghiên cứu và ứng dụng công nghệ thông tin Cadasa	53 Bis-53E Hồ Hảo Hớn, P. Cô Giang, quận 1	12	Giấy chứng nhận QSHNO và QSDĐ số 13875/2000 ngày 08/11/2000, 12539/97 ngày 07/11/1997, số 14964/98 ngày 08/12/1998 do UBND thành phố cấp.	120/GPXD 06/7/2007	Chưa tháo dỡ, hiện trạng nhà hiện hữu với quy mô 02 tầng.		X	Chưa có văn bản giải trình
9	Văn phòng	Cty CP Hiệp Hòa Phát	93-95-95/1-95/3 Nguyễn Trãi, P. Bến Thành - quận 1	8	Giấy chứng nhận QSHNO và QSDĐ số 13875/2000 ngày 08/11/2000, số 12539/97 ngày 07/11/1997, số 14964/98 ngày 08/12/1998 do UBND thành phố cấp.	08/GPXD 14/01/2008	Chưa tháo dỡ, hiện trạng đang làm văn phòng cho thuê với quy mô 02 - 04 tầng.	X		Lý do chậm thực hiện: Chưa chuẩn bị đủ nguồn tài chính. Dự kiến quý 4/2016 sẽ thu xếp đủ nguồn vốn để xây dựng.
10	Văn phòng	Lý Xuân Bình Trần Thị Ngọc Quỳnh	223-225 Phạm Ngũ Lão, P. Phạm Ngũ Lão - quận 1	8	Giấy chứng nhận QSHNO và QSDĐ số 20454/2002 ngày 23/10/2002 do UBND thành phố, đã đăng ký thay đổi ngày 04/02/2008; số 02791 ngày 19/12/2006 do UBND quận 1 cấp, đã đăng ký thay đổi ngày 01/02/2008.	207/GPXD 05/11/2008	Chưa tháo dỡ, hiện trạng đang kinh doanh tiệm bánh với quy mô 02 tầng.	X		Lý do chậm thực hiện: Do ông Lý Xuân Bình đột ngột qua đời ngày 19/9/2014 nên không thực hiện dự án (hiện nay đang chờ cho thuê)
11	Văn phòng	Cty CP DV Bến Thành	136-137 Bến Chương Dương, P. Cầu Ông Lãnh - quận 1	8	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T80736 ngày 20/10/2008 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp; Giấy chứng nhận QSHNO và QSDĐ số 13769/98 ngày 13/11/1998 do UBND thành phố.	06/GPXD 19/01/2009	Chưa tháo dỡ, hiện trạng đang cho thuê làm quán nhậu với quy mô 02 tầng.	X		Lý do: Đầu tư văn phòng tại thời điểm hiện tại chưa hiệu quả, dự án đưa vào xây dựng đem lại nhiều rủi ro.

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
12	Cửa hàng kinh doanh	Cty CP TM-DV Bến Thành	361 Trần Hưng Đạo, P.Cầu Kho - quận 1	7	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00204/2a QSDĐ/1257/UB ngày 03/4/2002 do UBND thành phố cấp	183/GPXD 19/8/2010	Chưa tháo dỡ, hiện trạng đang kinh doanh quán ăn với quy mô 02 tầng.		X	Chưa có văn bản giải trình
13	Khách sạn	Phạm Văn Thành	40-42 Nguyễn Trãi, P.Bến Thành - quận 1	8	Giấy chứng nhận QSHNƠ và QSDĐ số 7566/SXD ngày 15/11/2004 do UBND thành phố cấp. Đã đăng ký thay đổi ngày 21/6/2007 tại Trung tâm thông tin Tài nguyên và Môi trường và đăng ký nhà đất.	110/GPXD 22/7/2011	Chưa tháo dỡ, hiện trạng đang cho thuê làm cửa hàng quần áo với quy mô 04 tầng.		X	Chưa có văn bản giải trình
14	Khách sạn	Phạm Văn Dũng Trần Thị Thu Hương	81-83 Nguyễn Trãi, P.Bến Thành - quận 1	7	Giấy chứng nhận QSHNƠ và QSDĐ số 1384/2004 ngày 28/10/2004 do UBND quận 1 cấp, đã đăng ký thay đổi ngày 07/9/2011 tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất quận 1; số 14045/2000 ngày 08/11/2000 do UBND thành phố cấp, đã đăng ký thay đổi ngày 01/9/2011	163/GPXD 04/10/2011	Chưa tháo dỡ, hiện trạng đang cho thuê làm cửa hàng với quy mô 02 tầng.		X	Chưa có văn bản giải trình
15	Trung tâm văn hóa đa năng	Tổng Cty Văn hóa Sài Gòn	62 Trần Quang Khai, P.Tân Định - quận 1	12	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CT 05019 ngày 07/01/2011 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp.	221/GPXD 21/12/2011	Đã tháo dỡ, đất trống, chưa thi công.	X		- Khó khăn: Do chủ đầu tư cơ cấu lại nguồn vốn. Chủ đầu tư cam kết trong tháng 9/2015, chủ đầu tư sẽ tổ chức triển khai thi công hạng mục "móng-cọc và tường vây".
16	Văn phòng	Cty CP Vật liệu xây dựng và trang trí nội thất	215-217-219B Trần Hưng Đạo, P.Cô Giang - quận 1	8	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00292/2aQSDĐ/1377/UB ngày 19/5/2004 do UBND thành phố cấp; Giấy chứng nhận QSHNƠ và QSDĐ số 5694/2007/UB-GCN ngày 25/12/2007 do UBND quận 1 cấp, đã đăng ký thay đổi ngày 01/6/2011 tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng thành phố.	34/GPXD 07/3/2012	Chưa tháo dỡ, hiện trạng đang kinh doanh điện thoại tại tầng trệt.	X		Công trình đã được cấp giấy phép xây dựng nhưng không triển khai thi công do điều kiện kinh tế, giấy phép đã hết hiệu lực, khi nào có nhu cầu doanh nghiệp sẽ xin cấp lại giấy phép xây dựng.
17	Văn phòng + nhà ở	Nguyễn Quang Sơn	391E Trần Hưng Đạo, Phường Cầu Kho, Quận 1	10	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH00477 ngày 05/11/2013 do UBND quận 1 cấp.	115/GPXD 19/8/2014	Đã tháo dỡ, đất trống.		X	Chưa có văn bản giải trình

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
18	Trụ sở	Ngân hàng TMCP Dầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa	56 - 64 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1	12	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT22407 ngày 20/6/2013 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp.	147/GPXD 06/10/2014	Đã tháo dỡ, đất trống		X	Chưa có văn bản giải trình
19	Khách sạn	Công ty TNHH Phát triển địa ốc An Cư	20 Cao Bá Quát và 74/13-13A-13B-13D, 74/10B, 73/3 Hai Bà Trưng, P. Bến Nghé - quận 1	16	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT08468 ngày 06/10/2011 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp	166/GPXD 03/11/2014	Đã tháo dỡ, hiện đang kinh doanh nhà hàng sân vườn: trệt (kết cấu khung thép, lợp mái)		X	Đang kinh doanh café
20	Văn phòng, khách sạn	Nguyễn Thị Sáu	89 Hai Bà Trưng, P. Bến Nghé - quận 1	7	Giấy chứng nhận QSHNO và QSDĐ số 4312/2002, số 4313/2002, số 4314/2002 ngày 22/02/2002 do UBND thành phố cấp, đã đăng ký thay đổi ngày 10/4/2002 tại Sở Địa chính - Nhà đất; số 12208/2002 ngày 22/04/2002 do UBND thành phố cấp.	21/GPXD 27/01/2010	Đã tháo dỡ, đất trống đang kinh doanh bãi giữ xe, chưa thi công.		X	Chưa có văn bản giải trình
21	Văn phòng làm việc	Ông Lê Hữu Báu - Nguyễn Thị Nga	27-29-31-33-35 Hàm Nghi, quận 1	13	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT 00080 ngày 14/6/2012, số CH 00093 ngày 27/6/2012 do UBND quận 1 cấp.	150/GPXD 22/8/2012	Đã tháo dỡ, đất trống đang kinh doanh bãi giữ xe, chưa thi công.	X		Chủ đầu tư đang điều chỉnh phương án đầu tư xây dựng công trình.
22	Nhà VP	Cty TNHH DV-KT-TM Dân Xuân	66 Cách Mạng Tháng Tám, P. 6 - quận 3	8	Giấy chứng nhận QSHNO và QSDĐ số 2399/2000 ngày 15/3/2000 do UBND thành phố cấp, đã đăng ký thay đổi ngày 15/7/2004 tại Trung tâm Thông tin và Đăng ký nhà đất.	139/GPXD 30/6/2010	Chưa tháo dỡ hiện trạng cũ, đang hoạt động kinh doanh.		X	Chưa có văn bản giải trình
23	Thuong mai - Văn phòng - Khách sạn	Cty TNHH 1 thành viên BDS Thông Minh	141 Hai Bà Trưng, P. 6 - quận 3	8	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H0833/2005/SDD ngày 26/9/2005 do UBND quận 3 cấp.	256/GPXD 25/11/2010	Chưa tháo dỡ hiện trạng cũ, đang hoạt động kinh doanh quần áo		X	Chưa có văn bản giải trình

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
24	Văn phòng	Công ty TNHH TM DV SX Thành Công	234 Pasteur, Phường 06, Quận 3	10	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH 03415/2012/GCN ngày 20/01/2012 do UBND quận 3 cấp; Hợp đồng thuê quyền sử dụng đất số 42762 quyền số 9/TP/CC-SCC/HĐ ngày 30/12/2013 tại Phòng Công chứng số 3 TPH	156/GPXD 20/10/2014	Chưa tháo dỡ hiện trạng cũ, đang hoạt động kinh doanh.		X	Chưa có văn bản giải trình
25	Văn phòng - khách sạn	Hoàng Như Luận	09 Mạc Đình Chi, phường Bến Nghé, quận 1	15	Giấy chứng nhận Quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở tư số 2349/2008/UB.GCN đến số 2362/2008/UB.GCN ngày 14/4/2008, số 2364/2008/UB.GCN ngày 14/4/2008, 2623/2008/UB.GCN ngày 22/4/2008 do Ủy ban nhân dân quận 1 cấp.	06/GPXD 10/01/2012	Chưa tháo dỡ hiện trạng.		X	Chưa có văn bản giải trình
26	Văn phòng	Cty CP Đầu tư và XD Hà Nội	39 Phạm Ngọc Thạch, P.06 - quận 3	10	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT 04146 ngày 16/11/2010 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp.	101/GPXD 22/6/2012	Đã tháo dỡ hiện trạng cũ, đang cho thuê.		X	Chưa có văn bản giải trình
27	Văn phòng	Cty CP XD và KD địa ốc III	181 Võ Thị Sáu, P.7, quận 3	2	Quyết định số 4439/QĐ-UB ngày 28/10/2012 của UBND thành phố .	367/GPXD 08/11/2005	Chưa tháo dỡ hiện trạng cũ.	X		Lý do chậm thực hiện: Công ty gặp khó khăn về tài chính. Sẽ gia hạn giấy phép và thực hiện khi đơn vị đảm bảo về tài chính.
28	Văn phòng trung bày sản phẩm	Cty CP - TM - DV và XD (Traseco)	278 Võ Thị Sáu, P.07 quận 3	1	Quyết định số 10473/QĐ-UB ngày 22/3/1994 của UBND thành phố về xác lập quyền sở hữu nhà nước.	142/GPXD 19/8/2008	Chưa tháo dỡ hiện trạng cũ.		X	Chưa có văn bản giải trình
29	Văn phòng	Vũ Hoàng Tiến Bảo Nguyễn Thị Thanh Thảo	319 Điện Biên Phủ, P.04 - quận 3	8	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT 03011 ngày 26/10/2010 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp.	193/GPXD 18/11/2011	Đã tháo dỡ, đất trống đang kinh doanh bãi giữ xe, chưa thi công.	X		Lý do: Chủ đầu tư khó khăn trong việc thu xếp tài chính. Đến nay đã có đủ vốn để khởi công nhưng GPXD đã hết hạn.
30	Văn phòng	Cty CP Dược phẩm 2- 9	136 Lý Chính Thắng, P.07 - quận 3	18	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT 03011 ngày 26/10/2010 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp.	08/GPXD 12/01/2011	Đã tháo dỡ, đất trống đang kinh doanh bãi giữ xe, chưa thi công.	X		Lý do chậm thực hiện: Kinh tế suy giảm, đơn vị gặp khó khăn trong việc đầu tư.
TỔNG CỘNG				30	30	30	30	12	18	

PHỤ LỤC 4

DANH SÁCH CÁC CÔNG TRÌNH ĐÃ ĐƯỢC CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG ĐÃ TRIỂN KHAI THI CÔNG XÂY DỰNG NHƯNG TIẾP TỤC NGỪNG THI CÔNG

STT	Tên công trình	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Số tầng	Số GPXD đã cấp	Giấy tờ pháp lý về quyền sử dụng đất	Tình hình thực hiện dự án			Ghi chú
							Đã khởi công xây dựng nhưng công dở dang (thực trạng)	Đã có bản báo cáo	Chưa có bản báo cáo	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
1	Cao ốc VP, TT thương mại và căn hộ thuê	Cty CP Địa ốc Sài Gòn M và C	34 Tôn Đức Thắng, P.Nguyễn Thái Bình - Q.1	41	135/GPXD 12/8/2008	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T00359/2a ngày 06/11/2006 do UBND thành phố cấp.	Xong thô (41 tầng)	X		Sở Xây dựng đã có báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố tại Văn bản số 14810/SXD-CPXD ngày 18/11/2015.
2	Căn hộ và văn phòng	Công ty Liên doanh Trung tâm thương mại và căn hộ Sài Gòn	11D Thi Sách, phường Bến Nghé, quận 1	11	5567/GPXD 22/11/1996	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 19QSDĐ/1996 ngày 17/02/1996 do UBND thành phố cấp.	Xong phần tầng hầm, lửng, sàn trệt đang làm bãi giữ xe.	X		Lý do chậm thực hiện: Do công ty CP Phương Gia Phú không đủ năng lực thực hiện dự án. Công ty cam kết hoàn thành dự án trong 36 tháng kể từ ngày được UBND thành phố chuyển sang nhà đầu tư Công ty TNHH Phát triển Dự án Anh Dương.
3	Văn phòng, khách sạn	Cty TNHH TM-DV DL Hoàng Luân	76-78-80 Hồ Tùng Mậu, P.Bến Nghé - Q.1	8	189/GPXD 11/11/2009	Giấy chứng nhận QSHN và QSDĐ số 1094/2004 ngày 23/9/2004, số 1312/2004 ngày 18/10/2004, số 1311/2004 ngày 18/10/2004 do UBND quận 1 cấp; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00139 ngày 03/02/2005 do UBND quận 1 cấp.	Xong phần thô (07 tầng) đang kinh doanh bãi giữ xe		X	Chưa có văn bản giải trình

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
4	Khách sạn	Trần Hải An Vũ Thị Hòa	38-40 Nguyễn An Ninh, P. Bến Thành - Q.1	7	205/GPXD 23/9/2010	Giấy chứng nhận QSHNO và QSDDO số 28126/2001, số 28144/2001, 28129/2001 ngày 28/11/2001 do UBND thành phố cấp, đổi tên ngày 29/01/2002; số 866/2000 ngày 24/01/2000, số 1884/2000 ngày 07/3/2000 do UBND thành phố cấp, đổi tên ngày 28/3/2000	Xong phần thô (Hầm, trệt, lưng, 06 lầu, sân thượng) tầng trệt cho thuê bán quán áo.		X	Chưa có văn bản giải trình
5	Cao ốc VP	Cty TNHH 1 thành viên XD Thái Bình Dương	43-45-47 Nguyễn Thị Mình Khai, P. Bến Nghé - Q.1	19	217/GPXD 07/10/2010	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất T00101 ngày 15/6/2007 do UBND thành phố cấp, đã đăng ký thay đổi ngày 06/11/2007.	Đã xong 6 tầng hầm, đang kinh doanh bãi giữ xe và quán ăn		X	Chưa có văn bản giải trình
6	Văn phòng	Cty TNHH Du lịch và vận chuyển Phương Trang	335 Phạm Ngũ Lão, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1	8	63/GPXD 30/3/2010	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00740 ngày 19/4/2006 do UBND quận 1 cấp, đã đăng ký thay đổi ngày 31/8/2007.	Xong thô (trệt + lưng + 06 lầu + mái che thang)	X		Lý do chậm thực hiện: Điều chỉnh thiết kế để phù hợp như cầu sử dụng. Công ty sẽ cố gắng hoàn thành và đưa công trình vào sử dụng cuối năm 2015.
7	Văn phòng	Cty TNHH Khảo sát thiết kế tư vấn xây dựng M.D.C	56 Nguyễn Đình Chiểu, P. Dakao - Q.1	12	64/GPXD 01/4/2010	Giấy chứng nhận QSHNO và QSDDO số 1218/2009/UB-GCN ngày 03/7/2009 do UBND quận 1 cấp, Hợp đồng thuê tài sản số công chứng 034102, quyền số 10 TP/CC-SCC/HDGD ngày 15/10/2008 tại Phòng Công chứng số 1 TP.HCM	Xong thô (hầm trệt + lưng + 08 lầu + sân thượng)	X		Do công trình xây dựng sai nội dung Giấy phép xây dựng đã cấp nên chủ đầu tư ngưng thi công xây dựng.
8	Văn phòng	Cty TNHH XD Hồng Bảo	27-29 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P. Nguyễn Thái Bình - Q.1	8	162/GPXD C 03/10/2011	Giấy chứng nhận QSHNO và QSDDO số 1050/ĐCND ngày 11/3/2003 do UBND thành phố cấp.	Hiện trạng xong thô (tầng 1); đang làm bãi giữ xe		X	Chưa có văn bản giải trình
9	Cao ốc phức hợp Ngân Bình	Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Ngân Bình	87 Công Quỳnh, phường Nguyễn Cư Trình, quận 1	40	59/QĐ-SXD- PTN 05/05/2008	(Hồ sơ lưu không có văn bản pháp lý đất)	Thi công tường vây	X		Khó khăn: Vướng mắc liên quan đến vấn đề nghị vụ tài chính đối với đất đai. Công ty cam kết từ nay đến tháng 12/2015 tiến hành sửa chữa hạng mục tường rào, dự kiến thời gian điều chỉnh thi công kế 06 tháng và thời gian thi công 48 tháng.

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
10	Cao ốc thương mại - dịch vụ- văn phòng cho thuê và căn hộ	Công ty Cổ phần Đức Khải 1	289 Trần Hưng Đạo, phường Cô Giang, quận 1	30	75/QĐ-SXD-TĐDA 24/10/2011	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT 01959 ngày 05/8/2010 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp.	Đã xây dựng xong cọc nhồi, cọc chống và tường vây năm 2012	X		Khó khăn: Nền kinh tế khủng hoảng, thị trường bất động sản đóng băng. Công ty cam kết từ nay đến tháng 12/2015 triển khai sửa chữa hạng mục tường rào và vệ sinh, sau khi được các Sở - Ngành chấp thuận điều chỉnh chỉ tiêu QH-KT, dự kiến hoàn thành 48 tháng
11	Khách sạn	Công ty TNHH thương mại dịch vụ Du lịch Sài Gòn Tuấn	548A Cách Mạng Tháng 8, P.11 - Q.3	8	43/GPXD 05/3/2010	Giấy chứng nhận QSHN và QSDĐ số 10638/2001 do UBND thành phố cấp.	Xong phần thô (02 hầm, 8 tầng, lửng, mái che thang)	X		Lý do chậm thực hiện: Thiếu vốn đầu tư. Thời gian hoàn thành dự án chậm nhất đến ngày 31/3/2016.
12	Cao ốc VP	Tổng Cty Địa ốc Sài Gòn	257 Điện Biên Phủ, P.7 - Q.3	14	212/GPXD 01/10/2010	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT 00461 ngày 18/5/2010 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp.	Đã xong phần tường vây tầng hầm	X		Lý do chậm thực hiện: Đề xin phép điều chỉnh thiết kế cục bộ tại Sở Xây dựng. Tổng Công ty cam kết hoàn thành đúng tiến độ vào quý I/2017.
13	Văn phòng	Cty TNHH TM-DV Tiến Tơ Đồng	323 Điện Biên Phủ, P.4 - Q.3	7	53/GPXD 14/4/2009	Giấy chứng nhận QSHN và QSDĐ số 98/2008/GCN-QSHN-QSDĐ ngày 11/4/2008 do UBND thành phố cấp.	Xong phần cọc vây	X		Lý do chậm thực hiện: Chủ đầu tư vẫn đang điều chỉnh công năng nên đang điều chỉnh bản vẽ thiết kế thi công. Công ty cam kết sẽ hoàn thành đúng tiến độ.
14	Văn phòng làm việc và trung bày sản phẩm chè	CN Tổng Cty Chè Việt Nam - Cty TNHH MTV tại TP.HCM - Cty Chè Sài Gòn	225 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.07 - Q.3	8	28/GPXD 02/02/2010	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T 00386 ngày 23/11/2006 do UBND thành phố cấp.	Đã thi công xong tầng hầm đến sân tầng trệt	X		Lý do chậm thực hiện: Tạm ngưng thi công để điều chỉnh lại thiết kế cho phù hợp nhu cầu sử dụng thực tế. Công ty sẽ thi công tiếp vào quý I/2016.
	TỔNG CỘNG							10	4	

